

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

Số: 22/2018/QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

TP. Thanh Hóa, ngày 16 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08/8/2018 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 37/2018/TLST- DS ngày 22 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thế Đ – Chuyên viên xử lý nợ (Theo giấy ủy quyền số 824 ngày 23/4/2018).

Địa chỉ: đường P, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Ông Nguyễn Đức D2 - SN: 1962

Bà Lê Thị Y - SN : 1968

Cùng địa chỉ: thôn H, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tính đến ngày 30/7/2018, ông Nguyễn Đức D2 và bà Lê Thị Y còn nợ Ngân hàng TMCP V (theo hợp đồng tín dụng số 1973908 ngày 07/10/2014) số tiền: Nợ gốc:193.759.000đ, nợ lãi: 35.864.405đ (lãi trong hạn: 8.264.370đ, lãi quá hạn: 27.600.035đ). Tổng số nợ gốc và lãi: 229.623.405đ.

- Ông Nguyễn Đức D2 và bà Lê Thị Y có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V số tiền 229.623.405đ theo phương án trả nợ sau:

+ Ngày 30/8/2018: trả số tiền là 100.000.000đ.

+ Ngày 01/10/2018: trả số tiền là 129.623.405đ.

Từ ngày 31/8/2018, ông Nguyễn Đức D2 và bà Lê Thị Y tiếp tục chịu tiền lãi chậm thanh toán trên số tiền nợ gốc theo lãi suất hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Nếu ông Nguyễn Đức D2 và bà Lê Thị Y vi phạm thời hạn trả nợ nào như đã cam kết thì Ngân hàng TMCP V có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật là quyền sử dụng đất (266,4m²) tại thửa đất số 790, tờ bản đồ số 13 và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: thôn H, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 228546 do UBND thành phố T, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 26/8/2014 đứng tên ông Nguyễn Đức D2 (chi tiết theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 1973909/ HĐTC ký ngày 06/10/2014) để thu hồi nợ.

Về án phí: Ông Nguyễn Đức D2 và bà Lê Thị Y phải chịu 5.740.5850đ án phí DSST.

Ngân hàng TMCP V được trả lại 5.539.000đ (năm triệu năm trăm ba mươi chín nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005205 ngày 13/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTPH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Nga